

# ÂM NHẠC NHƯ MỘT NGUỒN HỌC LIỆU BỔ TRỢ TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH

Nguyễn Văn Đức

Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai, Đường Nguyễn Khuyến, Phường Trảng Dài, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam  
Email: nguyenvanduc@dnntu.edu.vn

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh đổi mới phương pháp dạy học ngoại ngữ theo hướng lấy người học làm trung tâm, việc tìm kiếm và khai thác các nguồn học liệu bổ trợ có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy tiếng Anh. Âm nhạc, với đặc trưng giàu cảm xúc, nhịp điệu và ngôn ngữ tự nhiên, được xem là một nguồn học liệu tiềm năng giúp tăng hứng thú học tập, cải thiện khả năng ghi nhớ và phát triển năng lực giao tiếp cho người học. Nghiên cứu này nhằm làm rõ vai trò của âm nhạc như một nguồn học liệu bổ trợ trong giảng dạy tiếng Anh thông qua việc phân tích cơ sở lý thuyết, khung lý thuyết liên quan và khảo sát thực tiễn áp dụng trong môi trường giáo dục. Phương pháp nghiên cứu kết hợp giữa định tính và định lượng được sử dụng, bao gồm khảo sát bằng bảng hỏi, phỏng vấn bán cấu trúc và phân tích kết quả học tập của người học. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc tích hợp âm nhạc vào giảng dạy tiếng Anh góp phần nâng cao động lực học tập, hỗ trợ phát triển kỹ năng nghe – nói, mở rộng vốn từ vựng và tăng cường hiểu biết văn hóa. Từ đó, bài viết đề xuất một số khuyến nghị nhằm sử dụng âm nhạc hiệu quả hơn như một nguồn học liệu bổ trợ trong giảng dạy tiếng Anh.

**Từ khóa:** âm nhạc, học liệu bổ trợ, giảng dạy tiếng Anh, động lực học tập, năng lực giao tiếp

## THE USE OF MUSIC AS A SUPPLEMENTARY LEARNING RESOURCE IN TEACHING ENGLISH

**Abstract:** In the context of learner-centered approaches in foreign language education, the use of supplementary learning resources plays a crucial role in enhancing the effectiveness of English language teaching. Music, characterized by emotional appeal, rhythm, and authentic language use, has been widely recognized as a valuable supplementary resource that can increase learners' motivation, improve memory retention, and foster communicative competence. This study aims to explore the role of music as a supplementary learning resource in English language teaching by examining relevant theoretical foundations and investigating practical applications in educational settings. A mixed-methods research design was employed, including questionnaires, semi-structured interviews, and analysis of learners' academic performance. The findings indicate that integrating music into English teaching positively influences learners' motivation, supports the development of listening and speaking skills, enriches vocabulary acquisition, and enhances cultural awareness. Based on these results, several pedagogical implications and recommendations are proposed to optimize the use of music as a supplementary learning resource in English language teaching.

**Keywords:** music, supplementary learning resources, English language teaching, learning motivation, communicative competence

Nhận bài: 27.12.2025

Phản biện: 19.01.2026

Duyệt đăng: 24.01.2026

### I. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, tiếng Anh ngày càng giữ vai trò then chốt trong giáo dục, lao động và giao tiếp liên văn hóa. Tại Việt Nam, việc đổi mới phương pháp dạy học ngoại ngữ theo hướng phát triển năng lực người học, lấy người học làm trung tâm đã và đang được triển khai mạnh mẽ ở các cấp học. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy tiếng Anh cho thấy nhiều người học vẫn gặp khó khăn trong việc duy trì động lực học tập, phát triển kỹ năng giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên trong bối cảnh thực tế.

Âm nhạc được xem là một trong những nguồn học liệu giàu tiềm năng trong giảng dạy tiếng Anh. Với sự kết hợp hài hòa giữa giai điệu, nhịp điệu và ngôn ngữ, âm nhạc không chỉ mang lại giá trị giải trí mà còn có tác động tích cực đến cảm xúc, trí nhớ và khả năng tiếp nhận ngôn ngữ

của người học. Các bài hát tiếng Anh thường chứa đựng ngôn ngữ tự nhiên, cấu trúc ngữ pháp phổ biến, vốn từ vựng phong phú và các yếu tố văn hóa đặc trưng, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc học ngôn ngữ trong bối cảnh có ý nghĩa.

Nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước đã chỉ ra rằng việc tích hợp âm nhạc vào giảng dạy ngoại ngữ có thể giúp giảm lo âu, tăng hứng thú học tập, cải thiện khả năng ghi nhớ và hỗ trợ phát triển các kỹ năng ngôn ngữ, đặc biệt là kỹ năng nghe và nói. Bên cạnh đó, âm nhạc còn góp phần thúc đẩy sự tham gia tích cực của người học, khuyến khích tương tác trong lớp học và tạo ra môi trường học tập thân thiện, giàu tính trải nghiệm.

Xuất phát từ những vấn đề trên, bài viết này tập trung làm rõ vai trò của âm nhạc như một nguồn học liệu bổ trợ trong giảng dạy tiếng Anh thông qua việc phân tích cơ sở lý thuyết liên quan, bao

gồm các quan điểm về học ngôn ngữ, động lực học tập, trí nhớ và giao thoa văn hóa. Trên cơ sở đó, nghiên cứu hướng tới việc xây dựng khung lý thuyết làm nền tảng cho việc khảo sát và đánh giá hiệu quả của việc tích hợp âm nhạc trong thực tiễn giảng dạy tiếng Anh, đồng thời đề xuất các định hướng sư phạm phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

## II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

### 2.1. Âm nhạc trong giáo dục và học tập ngôn ngữ

Âm nhạc từ lâu đã được xem là một công cụ hỗ trợ hiệu quả trong giáo dục nhờ khả năng tác động mạnh mẽ đến cảm xúc và nhận thức của con người. Theo các nghiên cứu về tâm lý học giáo dục, âm nhạc có khả năng kích thích hoạt động của não bộ, tăng cường sự tập trung và hỗ trợ quá trình ghi nhớ thông tin. Trong lĩnh vực học ngôn ngữ, âm nhạc giúp người học tiếp xúc với ngôn ngữ mục tiêu một cách tự nhiên, thông qua ngữ điệu, trọng âm và nhịp điệu, những yếu tố đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành năng lực giao tiếp.

Các bài hát tiếng Anh thường phản ánh ngôn ngữ đời sống, bao gồm các cách diễn đạt thông dụng, thành ngữ và cấu trúc ngữ pháp được sử dụng trong ngữ cảnh cụ thể. Điều này giúp người học không chỉ ghi nhớ từ vựng và cấu trúc câu mà còn hiểu cách sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt.

### 2.2. Động lực học tập và vai trò của cảm xúc trong học ngoại ngữ

Động lực học tập được xem là một trong những yếu tố quyết định sự thành công của quá trình học ngoại ngữ. Các lý thuyết về động lực cho rằng cảm xúc tích cực và hứng thú học tập có mối liên hệ chặt chẽ với mức độ tham gia và kết quả học tập của người học. Trong môi trường học ngoại ngữ, nhiều người học thường cảm thấy lo lắng, e ngại mắc lỗi khi sử dụng ngôn ngữ mới, từ đó ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả học tập.

Âm nhạc, với tính chất thư giãn và giàu cảm xúc, có thể góp phần làm giảm căng thẳng, tạo tâm thế thoải mái cho người học khi tham gia các hoạt động ngôn ngữ. Việc học tiếng Anh thông qua bài hát giúp người học cảm nhận ngôn ngữ như một phần của trải nghiệm văn hóa và cảm xúc, thay vì chỉ là hệ thống quy tắc khô khan. Nhờ đó, người học có xu hướng tham gia tích cực hơn, sẵn sàng giao tiếp và thể hiện bản thân bằng tiếng Anh.

### 2.3. Âm nhạc và phát triển các kỹ năng ngôn ngữ

Trong giảng dạy tiếng Anh, âm nhạc được xem là nguồn học liệu hữu ích cho việc phát triển đồng thời nhiều kỹ năng ngôn ngữ. Đối với kỹ năng nghe, bài hát cung cấp đầu vào ngôn ngữ phong phú, giúp người học làm quen với các giọng điệu, tốc độ nói và cách phát âm khác nhau. Đối với kỹ năng nói, việc hát theo hoặc thảo luận về nội dung bài hát tạo cơ hội cho người học luyện phát âm, ngữ điệu và khả năng diễn đạt ý tưởng.

Bên cạnh đó, âm nhạc còn hỗ trợ mở rộng vốn từ vựng và củng cố kiến thức ngữ pháp thông qua việc phân tích lời bài hát trong ngữ cảnh cụ thể. Các hoạt động như điền từ, sắp xếp câu, hoặc viết lại nội dung bài hát giúp người học vận dụng ngôn ngữ một cách chủ động và sáng tạo.

### 2.4. Âm nhạc và giao thoa văn hóa trong dạy học tiếng Anh

Ngôn ngữ và văn hóa có mối quan hệ mật thiết, do đó việc dạy và học tiếng Anh không thể tách rời yếu tố văn hóa. Các bài hát tiếng Anh thường phản ánh giá trị, lối sống, quan niệm và bối cảnh xã hội của các cộng đồng sử dụng ngôn ngữ này. Thông qua việc tìm hiểu nội dung và bối cảnh của bài hát, người học có cơ hội tiếp cận với văn hóa của các quốc gia nói tiếng Anh, từ đó phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa.

Âm nhạc cũng tạo điều kiện cho việc so sánh, đối chiếu giữa văn hóa bản địa và văn hóa nước ngoài, giúp người học hình thành thái độ cởi mở, tôn trọng sự khác biệt văn hóa. Đây là một yếu tố quan trọng trong bối cảnh giáo dục hiện đại, nơi mục tiêu của việc học ngoại ngữ không chỉ dừng lại ở việc sử dụng ngôn ngữ đúng mà còn là khả năng giao tiếp hiệu quả và phù hợp trong môi trường đa văn hóa.

### 2.5. Khung lý thuyết

Dựa trên các cơ sở lý thuyết đã phân tích, nghiên cứu này vận dụng tổng hợp các quan điểm về đầu vào ngôn ngữ, động lực học tập và học tập dựa trên trải nghiệm để xây dựng khung lý thuyết cho việc sử dụng âm nhạc như một nguồn học liệu bổ trợ trong giảng dạy tiếng Anh. Theo đó, âm nhạc được xem là nguồn đầu vào ngôn ngữ giàu ý nghĩa, có khả năng tác động tích cực đến cảm xúc và động lực học tập của người học, từ đó hỗ trợ phát triển năng lực giao tiếp và hiểu biết văn hóa.

Khung lý thuyết này nhấn mạnh mối quan hệ giữa việc tích hợp âm nhạc trong hoạt động dạy học, sự thay đổi về động lực và thái độ học tập của người học, cũng như kết quả đạt được về các kỹ năng ngôn ngữ. Theo quan điểm đầu vào ngôn

ngữ, việc người học được tiếp xúc thường xuyên với ngôn ngữ có ý nghĩa trong bối cảnh thoải mái sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tiếp thu tự nhiên. Âm nhạc, thông qua lời bài hát và ngữ điệu, cung cấp dạng đầu vào dễ tiếp cận, giúp người học hiểu và ghi nhớ ngôn ngữ mục tiêu hiệu quả hơn (Krashen, 1985).

Bên cạnh đó, lý thuyết về trí thông minh đa dạng cho rằng mỗi người học có những thế mạnh trí tuệ khác nhau, trong đó trí thông minh âm nhạc là một loại hình quan trọng nhưng chưa được khai thác đầy đủ trong lớp học ngoại ngữ truyền thống. Việc sử dụng âm nhạc như một học liệu hỗ trợ giúp mở rộng cơ hội học tập cho những người học có thiên hướng cảm thụ âm thanh và nhịp điệu, đồng thời tạo ra môi trường học tập đa giác quan, hỗ trợ quá trình xử lý và lưu giữ thông tin (Gardner, 1999).

Ngoài ra, các lý thuyết về động lực học tập trong học ngoại ngữ cũng nhấn mạnh vai trò của yếu tố cảm xúc và thái độ đối với kết quả học tập. Âm nhạc có khả năng khơi gợi cảm xúc tích cực, giảm lo âu và tăng sự gắn kết của người học với hoạt động học tập. Khi người học cảm thấy hứng thú và có động lực nội tại, họ sẽ chủ động tham gia vào các hoạt động giao tiếp và thực hành ngôn ngữ, từ đó nâng cao hiệu quả học tập (Dörnyei, 2001).

Từ góc độ phương pháp giảng dạy giao tiếp, âm nhạc có thể được tích hợp vào các hoạt động mang tính tương tác như thảo luận nhóm, đóng vai hoặc trình bày ý kiến dựa trên nội dung bài hát. Những hoạt động này không chỉ giúp người học phát triển kỹ năng ngôn ngữ mà còn tăng cường năng lực giao tiếp liên văn hóa thông qua việc khám phá các giá trị và thông điệp văn hóa được phản ánh trong âm nhạc (Byram, 1997).

### III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

#### 3.1. Thiết kế nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu được xây dựng theo hướng mô tả – phân tích, kết hợp với yếu tố thực nghiệm quy mô nhỏ. Đối tượng nghiên cứu là người học tiếng Anh trong môi trường giáo dục chính quy, có trình độ đầu vào tương đối đồng đều, đang tham gia các học phần tiếng Anh không chuyên. Nghiên cứu được triển khai trong phạm vi một học kỳ, trong đó âm nhạc được tích hợp có định hướng vào các hoạt động dạy học tiếng Anh như khởi động bài học, luyện kỹ năng nghe – nói, mở rộng vốn từ vựng và tìm hiểu yếu tố văn hóa.

Thiết kế nghiên cứu tập trung so sánh trải nghiệm học tập và nhận thức của người học trước và sau khi

áp dụng các hoạt động giảng dạy có sử dụng âm nhạc. Cách tiếp cận này cho phép đánh giá sự thay đổi về động lực học tập, thái độ đối với môn học và mức độ tự tin khi sử dụng tiếng Anh của người học, đồng thời phù hợp với bối cảnh nghiên cứu giáo dục thực tiễn.

#### 3.2. Thu thập dữ liệu

Dữ liệu nghiên cứu được thu thập thông qua ba công cụ chính: bảng hỏi khảo sát, phỏng vấn bán cấu trúc và phân tích kết quả học tập của người học. Bảng hỏi được thiết kế nhằm thu thập dữ liệu định lượng về mức độ hứng thú học tập, động lực nội tại, sự tham gia vào các hoạt động trên lớp và nhận thức của người học về hiệu quả của việc sử dụng âm nhạc trong học tiếng Anh. Các câu hỏi sử dụng thang đo Likert năm mức độ nhằm lượng hóa ý kiến và thái độ của người học.

Phỏng vấn bán cấu trúc được tiến hành với một số người học và giảng viên để khai thác sâu hơn trải nghiệm, cảm nhận và quan điểm về việc tích hợp âm nhạc trong giảng dạy tiếng Anh. Ngoài ra, kết quả học tập của người học, đặc biệt là các bài kiểm tra liên quan đến kỹ năng nghe và nói, được sử dụng như nguồn dữ liệu hỗ trợ nhằm đánh giá tác động của âm nhạc đến năng lực ngôn ngữ.

#### 3.3. Quy trình phân tích dữ liệu

Dữ liệu định lượng từ bảng hỏi được xử lý bằng phương pháp thống kê mô tả nhằm xác định xu hướng chung và mức độ thay đổi trong động lực học tập và thái độ của người học. Các chỉ số như giá trị trung bình và độ lệch chuẩn được sử dụng để phản ánh mức độ đồng thuận của người học đối với các phát biểu khảo sát.

Dữ liệu định tính từ phỏng vấn được phân tích theo phương pháp phân tích nội dung thông qua quá trình mã hóa và xác định các chủ đề chính liên quan đến vai trò của âm nhạc trong học tập tiếng Anh. Kết quả phân tích định tính được đối chiếu với dữ liệu định lượng nhằm đưa ra những nhận định có cơ sở và toàn diện hơn, làm nền tảng cho phần kết quả và thảo luận của nghiên cứu.

### IV. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

#### 4.1. Kết quả khảo sát định lượng

Kết quả khảo sát bằng bảng hỏi cho thấy người học nhìn chung có thái độ tích cực đối với việc tích hợp âm nhạc trong các hoạt động học tiếng Anh. Các chỉ báo liên quan đến hứng thú học tập, động lực nội tại và mức độ tham gia trên lớp đều đạt mức đồng thuận cao, phản ánh sự đón nhận tích cực của sinh viên đối với hình thức học tập này.

**Bảng 1. Mức độ đồng thuận của người học về tác động của âm nhạc trong học tiếng Anh**

Nội dung khảo sát	Giá trị trung bình	Độ lệch chuẩn
Âm nhạc giúp tăng hứng thú học tập	4,32	0,58
Âm nhạc giúp giảm căng thẳng khi học tiếng Anh	4,18	0,62
Âm nhạc hỗ trợ ghi nhớ từ vựng và cấu trúc	4,25	0,60
Âm nhạc giúp cải thiện kỹ năng nghe	4,40	0,55
Âm nhạc khuyến khích người học tham gia giao tiếp	4,21	0,63

Kết quả ở Bảng 1 cho thấy tất cả các tiêu chí đều có giá trị trung bình trên 4,0, phản ánh mức độ đồng thuận cao của người học về vai trò tích cực của âm nhạc trong quá trình học tiếng Anh. Đặc biệt, tiêu chí “Âm nhạc giúp cải thiện kỹ năng nghe” đạt giá trị trung bình cao nhất ( $M = 4,40$ ), cho thấy âm nhạc được người học đánh giá là nguồn đầu vào ngôn ngữ hiệu quả và dễ tiếp nhận.

Bên cạnh đó, các tiêu chí liên quan đến yếu tố cảm xúc như tăng hứng thú học tập và giảm căng

thẳng khi học tiếng Anh cũng đạt giá trị trung bình cao, lần lượt là 4,32 và 4,18. Kết quả này cho thấy âm nhạc góp phần tạo ra môi trường học tập tích cực, thân thiện, qua đó giảm bớt tâm lý lo lắng và e ngại khi sử dụng tiếng Anh. Ngoài ra, tiêu chí “Âm nhạc khuyến khích người học tham gia giao tiếp” đạt giá trị trung bình 4,21, phản ánh vai trò của âm nhạc trong việc thúc đẩy sự tham gia chủ động của sinh viên vào các hoạt động giao tiếp trên lớp.

**Bảng 2. So sánh động lực học tập của người học trước và sau khi tích hợp âm nhạc**

Thời điểm khảo sát	Giá trị trung bình	Độ lệch chuẩn
Trước can thiệp	3,42	0,71
Sau can thiệp	4,15	0,64

Sự gia tăng rõ rệt về giá trị trung bình cho thấy việc sử dụng âm nhạc đã góp phần nâng cao động lực học tập và thái độ tích cực của người học đối với môn tiếng Anh.

#### 4.2. Kết quả phân tích kết quả học tập

Kết quả phân tích điểm kiểm tra kỹ năng Nghe và Nói cho thấy sự cải thiện đáng kể của sinh viên sau quá trình giảng dạy có tích hợp âm nhạc. So sánh điểm trung bình trước và sau can thiệp cho thấy cả hai kỹ năng đều có xu hướng tăng lên, phản ánh tác động tích cực của việc sử dụng âm nhạc như một nguồn học liệu bổ trợ trong quá trình dạy và học tiếng Anh.

Biểu đồ minh họa sự thay đổi điểm trung bình của kỹ năng Nghe và Nói cho thấy mức cải thiện rõ rệt sau giai đoạn can thiệp. Cụ thể, điểm trung bình của kỹ năng Nghe tăng lên đáng kể, cho thấy sinh viên có khả năng tiếp nhận và xử lý đầu vào ngôn ngữ tốt hơn khi được tiếp xúc với tiếng Anh thông qua các bài hát. Giai điệu, nhịp điệu và sự lặp lại trong ca từ được cho là đã hỗ trợ sinh viên trong việc nhận diện âm thanh, cải thiện phát âm và tăng khả năng hiểu nội dung nghe.

Bên cạnh đó, điểm trung bình kỹ năng Nói cũng có sự cải thiện, tuy mức tăng thấp hơn so với kỹ năng Nghe. Kết quả này cho thấy việc phát triển kỹ năng Nói đòi hỏi thời gian thực hành dài hơn

cũng như sự kết hợp của nhiều yếu tố khác như mức độ tự tin, vốn từ vựng và khả năng tổ chức ý tưởng.

#### 4.3. Thảo luận

Các kết quả nghiên cứu cho thấy việc tích hợp âm nhạc như một nguồn học liệu bổ trợ trong giảng dạy tiếng Anh không chỉ tác động tích cực đến các yếu tố cảm xúc như hứng thú, sự tự tin và động lực học tập của người học, mà còn góp phần nâng cao năng lực ngôn ngữ, đặc biệt là khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp. Những phát hiện này phù hợp với các lý thuyết về đầu vào ngôn ngữ, động lực học tập và học tập dựa trên trải nghiệm đã được trình bày trong phân cơ sở lý thuyết, qua đó khẳng định giá trị sự phạm của âm nhạc trong dạy học ngoại ngữ ở bậc đại học.

Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng hiệu quả của việc sử dụng âm nhạc trong giảng dạy không mang tính tự động mà phụ thuộc lớn vào cách lựa chọn bài hát và tổ chức hoạt động học tập của giảng viên. Âm nhạc cần được tích hợp với mục đích sự phạm rõ ràng, phù hợp với trình độ ngôn ngữ, đặc điểm người học và mục tiêu của từng bài học. Việc thiết kế các hoạt động nói dựa trên bài hát cần đảm bảo sự cân bằng giữa yếu tố học tập và yếu tố giải trí, tránh tình trạng sử dụng âm nhạc đơn thuần để tạo không khí mà thiếu định hướng phát triển kỹ năng.

## V. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

### 5.1. Kết luận

Nghiên cứu đã làm rõ vai trò của âm nhạc như một nguồn học liệu bổ trợ trong giảng dạy tiếng Anh thông qua việc phân tích cơ sở lý thuyết và khảo sát thực tiễn áp dụng trong môi trường giáo dục. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc tích hợp âm nhạc vào các hoạt động dạy học tiếng Anh mang lại tác động tích cực đến cả yếu tố cảm xúc và kết quả học tập của người học.

Cụ thể, âm nhạc góp phần nâng cao hứng thú và động lực học tập, giảm căng thẳng khi học ngoại ngữ, đồng thời khuyến khích người học tham gia tích cực hơn vào các hoạt động giao tiếp trên lớp. Sự cải thiện rõ rệt ở kỹ năng nghe và nói cho thấy âm nhạc đóng vai trò như một nguồn đầu vào ngôn ngữ tự nhiên.

### 5.2. Khuyến nghị sư phạm

Từ các kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất một số khuyến nghị nhằm sử dụng âm nhạc hiệu quả hơn như một nguồn học liệu bổ trợ trong giảng dạy tiếng Anh. Trước hết, giảng viên cần lựa chọn

các bài hát phù hợp với trình độ và mục tiêu bài học, đảm bảo nội dung ngôn ngữ và văn hóa mang tính giáo dục, tránh sử dụng âm nhạc một cách ngẫu hứng hoặc thuần túy giải trí.

Bên cạnh đó, âm nhạc nên được tích hợp có định hướng vào các hoạt động dạy học như luyện kỹ năng nghe, phát triển từ vựng, thực hành giao tiếp và tìm hiểu yếu tố văn hóa. Việc tổ chức các hoạt động tương tác dựa trên bài hát, chẳng hạn như thảo luận nhóm, trình bày ý kiến hoặc sáng tạo ngôn ngữ, sẽ góp phần phát triển năng lực giao tiếp và tư duy phản biện của người học.

### 5.3. Hạn chế và hướng nghiên cứu tiếp theo

Mặc dù đạt được những kết quả tích cực, nghiên cứu vẫn còn một số hạn chế nhất định về quy mô mẫu và phạm vi triển khai. Do đó, các nghiên cứu tiếp theo có thể mở rộng đối tượng nghiên cứu, kéo dài thời gian can thiệp hoặc kết hợp so sánh giữa các nhóm học tập khác nhau nhằm đánh giá sâu hơn hiệu quả của việc sử dụng âm nhạc trong giảng dạy tiếng Anh.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Byram, M. (1997). *Teaching and assessing intercultural communicative competence*. Multilingual Matters.
- Dörnyei, Z. (2001). *Motivational strategies in the language classroom*. Cambridge University Press.
- Gardner, H. (1999). *Intelligence reframed: Multiple intelligences for the 21st century*. Basic Books.
- Krashen, S. D. (1985). *The input hypothesis: Issues and implications*. Longman.
- Medina, S. L. (1993). *The effect of music on second language vocabulary acquisition*. National Network for Early Language Learning Journal, 6(3), 1–8.
- Murphey, T. (1992). *Music and song*. Oxford University Press.
- Richards, J. C., & Rodgers, T. S. (2014). *Approaches and methods in language teaching (3rd ed.)*. Cambridge University Press.